

Số: 167/TB-QBVPTR

Kon Tum, ngày 12 tháng 5 năm 2016

THÔNG BÁO

Về việc chi trả tiền DVMTR trong năm 2015 cho các chủ rừng thuộc lưu vực nhà máy thủy điện Đăk Đrinh.

Căn cứ Nghị định số 99/2010/NĐ-CP ngày 24/9/2010 của Chính phủ về chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng;

Thực hiện Quyết định của UBND tỉnh Kon Tum số 255/QĐ-UBND ngày 21/3/2016 về việc Phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch thu, chi tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2015; Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum thông báo kết quả chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng (DVMTR) đã thu trong năm 2015 cho các chủ rừng thuộc lưu vực nhà máy thủy điện Đăk Đrinh như sau:

1. Kết quả thu và phân bổ sử dụng tiền chi trả DVMTR.

a) Tổng số tiền DVMTR trong năm 2015: 11.552.181.000 đồng, trong đó:

Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam điều phối cho Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum trong năm 2015 là: 11.552.181.000 đồng (*trong đó: tiền chi trả DVMTR năm 2014 là 5.939.782.000 đồng; tiền chi trả DVMTR năm 2015 là 5.612.399.000 đồng*).

b) Phân bổ sử dụng: 11.552.181.000 đồng, trong đó:

- Chi phí quản lý của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum là 1.155.218.100 đồng.

- Chi trả cho các chủ rừng nằm trong lưu vực là: 10.396.962.900 đồng.

2. Kết quả chi trả cho các chủ rừng: Đến ngày 29/4/2016, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum đã chi trả đầy đủ số tiền 10.396.962.900 đồng cho các chủ rừng nằm trong lưu vực nhà máy thủy điện Đăk Đrinh tương ứng với diện tích rừng được nghiệm thu là 28.285,69 ha (*diện tích quy đổi 26.024,12ha*)

(*chi tiết có biểu kèm theo*).

Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum thông báo để Công ty cổ phần thủy điện Đăk Đrinh biết./.

Nơi nhận:

- Công ty cổ phần thủy điện Đăk Đrinh;
- UBND tỉnh (b/c);
- Quỹ Bảo vệ và PTR Việt Nam (b/c);
- Sở Tài chính;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Giám đốc, PGĐ Quỹ;
- Phòng TC-HC-KT thuộc Quỹ;
- Lưu VT, KH-KT



GIÁM ĐỐC

Hồ Thanh Hoàng



BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHI TRẢ TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG CHO CÁC CHỦ RỪNG THUỘC LƯU VỰC NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN ĐẮK ĐRINH TRONG NĂM 2015

(Kèm theo Thông báo số: 167/TB-QBVPTR ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum)

Đơn vị tính: đồng

TT	Đơn vị	Diện tích có rừng (ha)	Diện tích quy đổi (ha)	Số tiền được chi trả trong năm 2015		
				Cộng	Số tiền chi trả bổ sung năm 2014	Số tiền chi trả năm 2015
1	2	3	4	5=6+7	6	7
Tổng cộng		28.285,69	26.024,12	10.396.962.900	5.345.803.800	5.051.159.100
A	Chủ rừng là tổ chức	19.336,31	17.968,44	7.156.228.667	3.691.028.905	3.465.199.762
1	BQL rừng phòng hộ Thạch Nham	11.316,07	10.750,27	4.252.864.153	2.208.290.978	2.044.573.174
2	Công ty TNHH MTV LN Kon Plong	8.020,24	7.218,17	2.903.364.515	1.482.737.927	1.420.626.588
B	UBND xã, thị trấn (huyện Kon PLông)	6.554,37	5.900,17	2.373.589.877	1.211.996.004	1.161.593.873
1	UBND xã Đăk Rìng	697,00	628,52	252.848.865	129.108.999	123.739.866
2	UBND xã Đăk Nền	4.687,11	4.218,40	1.697.027.607	866.531.619	830.495.989
3	UBND xã Ngọc Tem	1.170,26	1.053,25	423.713.405	216.355.386	207.358.019
C	Chủ rừng hộ gia đình, cộng đồng dân cư (huyện KonP Lông)	2.395,01	2.155,51	867.144.355	442.778.891	424.365.464
1	Xã Măng Bút	809,07	728,16	292.934.261	149.577.295	143.356.966
2	UBND xã Đăk Rìng	118,65	106,79	42.958.768	21.935.489	21.023.279
3	UBND xã Đăk Nền	1.467,29	1.320,56	531.251.327	271.266.107	259.985.220